

Tiếng Việt
- 109+110-

Ôn tập giữa học kì I: Luyện tập

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Phát triển năng lực đặc thù - năng lực ngôn ngữ

- Thực hiện đúng trò chơi *Hỏi vắn đáp tiếng*.
- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc *Hộp lớp*.
- Biết sử dụng bảng quy tắc chính tả *g/gh* để chọn chữ vào chỗ trống.
- Chép 1 câu văn đúng kiểu chữ, cỡ chữ, đúng chính tả.

2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên.
- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế
- Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Ti vi để chiếu hình minh họa từ khóa và từ trong bài tập mở rộng vốn từ hoặc tranh ảnh, mẫu vật, vật thật
- 10 thẻ để thực hiện trò chơi *Hỏi vắn đáp tiếng*.
- Bảng quy tắc chính tả *g /gh*.
- Vở bài tập tiếng việt 1

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Tiết 1

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>* Ôn định tổ chức (1')</p> <p>A. Hoạt động mở đầu (5')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc bài <i>Rùa nhí tìm nhà</i> (bài 51) - GV mời HS nói lời khuyên của câu chuyện. - GV gọi HS nhận xét - GV nhận xét <p>B. Hoạt động luyện tập – Thực hành</p> <p>1. Giới thiệu bài (2')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu MĐYC của bài học. <p>2. Hoạt động luyện tập</p> <p>2.1. Bài tập 1 (Trò chơi <i>Hỏi vắn đáp tiếng</i>)(15')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đưa lên bảng hình ảnh 2 HS giơ lên 2 thẻ (1 em giơ thẻ vắn ăm, em kia giơ thẻ tiếng chăm), bên cạnh là 8 thẻ ghi những vắn, tiếng khác. - GV chỉ từng thẻ vắn, tiếng. - (Làm mẫu) GV mời 2 HS làm mẫu với vắn 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc - HS trả lời - HS nhận xét - HS quan sát và lắng nghe - HS quan sát - Cả lớp đọc: ăm, chăm / áp, ọp, đêm, tiếp / nấp, chóp, êm, iệp. - 2HS làm mẫu (HS 1 vừa

<p>ăm, tiếng chằm</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS chơi tiếp các vần khác, vần 2 HS đó: HS 1 hỏi - HS 2 đáp: - GV thay đổi, <i>hỏi tiếng đáp vần</i>, đổi vai: HS 2 hỏi - HS 1 đáp. - Ai làm nhanh, đúng sẽ được 1 điểm cho 1 lần chơi, làm sai bị trừ 1 điểm. - Thực hành với các vần, tiếng mới, HS tự nghĩ ra: 2 nhóm dự thi. <p>2.2.Bài tập 2 (Tập đọc) (10')</p> <p>a. GV giới thiệu bài đọc kể về buổi họp lớp học cũ của sê, gà, cua.</p> <p>b. GV đọc mẫu: nhấn giọng các từ ngữ gợi tả, gợi cảm để gây ấn tượng, giúp HS chú ý đọc đúng các từ đó.</p> <p>c) GV yêu cầu HS gạch chân các từ sau: hộp lớp, khóm tre ngà, kể lễ rôm rả, hộp diêm, nắm rơm, khệ nệ ôm yếm, khắp hồ và luyện đọc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kết hợp giải nghĩa: <i>tre ngà</i> (tre có thân và cành màu vàng tươi, trông làm cảnh); <i>kể lễ rôm rả</i> (kể với nội dung phong phú, không khí sôi nổi, vui vẻ); <i>rôm</i> (phần trên của thân cây lúa đã gặt và đập hết hạt); <i>khệ nệ</i> (dáng đi chậm chạp, nặng nề của người mang thai). <p>* Củng cố, dặn dò (2')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học. - Ôn, đọc lại các vần đã học - Tìm xung quanh nơi em sống các sự vật, con vật có vần đã học. 	<p>nói to ăm vừa giờ thẻ vần ăm. / HS 2 đáp chằm, giờ thẻ tiếng chằm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS 1 giờ thẻ vần (VD: ập), nói ập. / HS 2 đáp (nấp), giờ thẻ tiếng nấp. - HS 1 giờ thẻ vần (VD: ơp), nói ơp. / HS 2 đáp (chóp), giờ thẻ tiếng chóp. - HS 2 giờ thẻ tiếng đêm, nói đêm. / HS 1 đáp êm, giờ thẻ vần êm... - HS 2 giờ thẻ tiếng tiếp, nói tiếp. / HS 1 đáp iệp, giờ thẻ vần iệp. - 2 nhóm trưởng “oẳn tù tì” để chọn nhóm được hỏi trước. (1HS nhóm này hỏi - 1 HS nhóm kia đáp và ngược lại) - HS nghe và quan sát - HS nghe - HS quan sát, nghe và đọc - HS nghe
---	---

Tiết 2

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* Ôn định tổ chức (1')	

2. Luyện tập**2.2. Tập đọc (BT2) (tiếp) (12')****d. Luyện đọc câu**

? Bài đọc có mấy câu?

- GV chỉ từng câu cho cả lớp đọc thầm rồi đọc thành tiếng.

- GV yêu cầu HS đọc tiếp nối từng câu

- GV nhắc HS nghỉ hơi ở câu: *Nó sắp có lũ cua bé tí/ bò khắp hồ.***e. GV tổ chức thi đọc tiếp nối 2 đoạn (mỗi đoạn 4 câu).****g. Tìm hiểu bài đọc**

? Bài đọc giúp em hiểu điều gì?

- GV nhận xét, chốt

2.3. BT 3 (5')

- GV nêu YC đề bài.

- GV: BT giúp các em ghi nhớ, củng cố quy tắc chính tả g / gh.

- GV chỉ bảng quy tắc chính tả g / gh (đã học từ bài 16).

- GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.

- GV viết lên bảng các tiếng thiếu âm đầu g, gh.

Gọi 1 HS lên bảng làm

- GV chữa bài sau đó yêu cầu cả lớp đọc

- GV yêu cầu HS đối chéo vở

2.4. Tập chép (BT 4) (15')

- GV viết lên bảng câu văn cần tập chép.

- GV chú ý những từ dễ viết sai (*lốp, khóm*).

- GV yêu cầu HS nhìn mẫu chữ, chép lại câu văn (cỡ chữ vừa).

- GV yêu cầu HS sau khi viết xong, soát lỗi, đổi bài, sửa lỗi cho nhau.

- GV chữa bài cho HS, nhận xét chung.

- HS trả lời: 8 câu

- Cả lớp đọc thầm rồi đọc thành tiếng (1 HS, cả lớp).

- HS đọc nối tiếp câu (cá nhân, từng cặp).

- HS đọc

- 1 HS đọc cả bài

- Cả lớp đọc đồng thanh.

- HS trả lời (Các bạn cũ sau một thời gian gặp lại, có rất nhiều chuyện để kể cho nhau nghe. / Các bạn cũ gặp lại nhau rất vui)

- HS nghe

- HS nghe

- Cả lớp đọc lại để ghi nhớ: **gh** chỉ kết hợp với **e, ê, i.** / **g** kết hợp với các chữ còn lại: **a, o, ô, ơ, u, ư,...**

- HS thực hiện

- 1 HS lên bảng điền chữ vào chỗ trống.

- Cả lớp đọc kết quả: 1) gà, 2) gắp, 3) ghi.

- HS đối chiếu kết quả làm bài với đáp án; sửa lỗi (nếu sai).

- 1 HS đọc, cả lớp đọc câu văn.

- HS nghe

- HS viết vào vở

- HS thực hiện

- HS nghe

<p>3. củng cố, dặn dò (2')</p> <ul style="list-style-type: none">- GV nhận xét về tiết học- Về nhà các em đọc lại bài <i>Hộp lớp</i> cho người thân nghe, chuẩn bị bài tiết sau.	
--	--

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

Tiếng Việt
- 111+112-

Ôn tập giữa học kì I: Đánh giá

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đọc đúng một đoạn văn, thơ khoảng 30 tiếng chứa vần đã học (*Nằm mơ, Hứa và làm*)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Phiếu bốc thăm bài đọc

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động Khởi động (1') 2. Đánh giá đọc thành tiếng (32') - GV làm các thăm ghi số các đoạn văn, thơ mà các con sẽ đọc. - GV gọi HS lên bảng bốc thăm đoạn đọc và đọc trước lớp. - GV nhận xét, đánh giá theo hướng khích lệ để HS cố gắng hơn - GV thực hiện kiểm tra lần lượt tất cả các HS 3. Củng cố, dặn dò (2') - GV nhận xét chung về các HS đọc trong tiết học.	- HS hát - HS quan sát - HS bốc thăm và đọc trước lớp. - HS nghe

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....
.....

Tiếng Việt

- 113 -

Ôn tập giữa học kỳ I

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Chép đúng kiểu chữ, cỡ chữ, đúng chính tả (tiết 20, vở *Luyện viết 1*, tập 1)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Vở luyện viết 1

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>* Ổn định tổ chức (1')</p> <p>1. Hoạt động mở đầu (3')</p> <p>- GV nêu MĐYC của bài học</p> <p>2. Hoạt động luyện tập (28')</p> <p>- GV mời cả lớp nhìn bảng đọc to, rõ câu văn cần chép.</p> <p>- GV vừa viết, vừa hướng dẫn HS</p> <p>- HS viết xong, GV đọc lại câu văn cho HS soát lỗi.</p> <p>- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau chữa lỗi.</p> <p>- GV chữa bài cho HS, nhận xét chung.</p> <p>3. củng cố, dặn dò (3')</p> <p>- GV nhận xét tiết học; khen ngợi những HS viết đúng, nhanh, đẹp.</p>	<p>- HS quan sát và lắng nghe.</p> <p>- HS đọc thầm câu văn, chú ý những từ các em dễ viết sai</p> <p>- HS nhìn mẫu, chép câu văn vào vở luyện viết - cỡ chữ vừa.</p> <p>- HS viết xong, tự rà soát lỗi</p> <p>- HS đổi bài với bạn, sửa lỗi cho nhau.</p> <p>- HS nghe</p>

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

Tiếng Việt
- 114+115-

Ôn tập giữa học kỳ I

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- củng cố đọc viết các âm đã học: a, c, o, ô, ơ, d, đ, ê, l, b.... Đọc viết các từ chứa các âm đó.
- Rèn kĩ năng đọc viết.
- Yêu thích môn học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bảng các âm đã học chữ in thường, chữ in hoa

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Tiết 1

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động Khởi động (1') 2. Hoạt động luyện tập: (32') 2.1. Luyện đọc a. Luyện đọc âm - GV đưa bảng các âm chữ in thường (cột ngang là nguyên âm, cột dọc là phụ âm) - Nhận diện chữ in hoa. - GV chỉ chữ in thường bất kì. b. Luyện đọc từ. - Hãy ghép các âm đã học để được các tiếng, từ. - GV ghi bảng một số từ: bí, lê, hổ, gà, hè, đá, cọ, mẹ, bố, bé.... * Củng cố, dặn dò (2') - GV nhận xét tiết học.	- HS hát - HS luyện đọc lại. - HS chỉ chữ đó ở bảng chữ in hoa và đọc. - HS đọc - HS ghép vào bảng cài - Đọc tiếng, từ ghép được. - HS đọc lại các tiếng trên.

Tiết 2

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* Ôn định tổ chức (1') 2. Ôn tập (tiếp) (32') 2.1. Luyện đọc c. Luyện đọc trong SGK 2.2. Luyện viết - GV đọc âm : a, c, o, ô, ơ, d, đ, ê, l, b.... cho HS viết bảng.	- HS luyện đọc bài (Mỗi bài 1 HS đọc trước lớp. Lớp đọc thầm, theo dõi.) - HS viết vào bảng con. - HS nhận xét

- Đọc từ : cá cờ, cô đô, le le.

3. Củng cố, dặn dò (2')

- GV nhận xét tiết học.

- HS viết vào bảng con.

- HS nhận xét

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....
.....

Tiếng Việt

- 116+117-

Ôn tập giữa kỳ I

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- củng cố đọc viết các vần đã học: am, ap; ăm, ăp; âm, âp; em, ep,.... Đọc viết các từ chứa các vần đó.
- Rèn kĩ năng đọc viết.
- Yêu thích môn học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Máy tính, tivi

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Tiết 1

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động Khởi động (1') 2. Hoạt động luyện tập: (32') 2.1. Luyện đọc a. Luyện đọc vần ? Nêu các vần mà em đã học? - GV ghi bảng các vần - GV nhận xét b. Luyện đọc từ. ? Tìm các tiếng, từ có vần đã học? - GV nhận xét - GV ghi bảng một số từ 3. Củng cố, dặn dò (2') - GV nhận xét tiết học.	- HS hát - HS nêu - HS luyện đọc lại các vần (đánh vần, đọc trơn) - Nhận xét - HS tìm nêu. - HS nhận xét - HS đọc lại

Tiết 2

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* Ôn định tổ chức (1') 2. Ôn tập (tiếp) (32') 2.1. Luyện đọc c. Luyện đọc trong SGK 2.2. Luyện viết - GV đọc vần: am, ap; ăm, ăp; âm, âp; em, ep cho HS viết bảng.	- HS luyện đọc bài (đọc cá nhân, nhóm, cả lớp) (Từ bài 36 - bài 49) - HS viết vào bảng con. - Nhận xét

- Đọc từ : chăm làm, xe đạp, bếp lửa

4. Củng cố, dặn dò (2')

- GV nhận xét tiết học.

- HS viết vào bảng con.

- Nhận xét

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....
.....

Tiếng Việt

- 118 -

Ôn tập giữa học kỳ I

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Viết đúng các chữ, tiếng **ham múa, chăm làm, nem nếp, nơm nớp, rì rào, lom khom, lổm ngổm, thêm thiếp, phốp pháp**, chữ thường, cỡ vừa, đúng kiểu, đều nét.

- Rèn tư thế ngồi, cách cầm bút, cách đặt vở

- HS yêu thích môn tiếng Việt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Ti vi

- Vở luyện viết

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>* Ổn định tổ chức (1')</p> <p>1. Hoạt động mở đầu (3')</p> <p>- GV nêu MĐYC của bài học.</p> <p>2. Hoạt động luyện tập (28')</p> <p>- GV đưa nội dung bài viết</p> <p>- GV yêu cầu học sinh đọc</p> <p>- Yêu cầu học sinh nói cách viết tiếng</p> <p>- GV vừa viết mẫu lần lượt từng tiếng, vừa nói lại quy trình viết.</p> <p>- Cho HS mở vở Luyện viết 1, tập 1</p> <p>- Hướng dẫn HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng.</p> <p>- GV cho HS tập viết các chữ ham múa, chăm làm, nem nếp, nơm nớp, rì rào, lom khom, lổm ngổm, thêm thiếp, phốp pháp</p> <p>- GV theo dõi, giúp đỡ, hỗ trợ HS chậm</p> <p>- GV nhận xét, chữa bài, tuyên dương bạn viết đẹp.</p> <p>3. Củng cố, dặn dò (3')</p> <p>- GV nhận xét tiết học; khen ngợi những HS viết đúng, nhanh, đẹp.</p>	<p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- HS đọc cá nhân, cả lớp các chữ, tiếng.</p> <p>- 2 HS nói cách viết</p> <p>- Theo dõi, nhắc lại</p> <p>- HS mở vở theo hướng dẫn</p> <p>- HS theo dõi làm theo hướng dẫn của giáo viên.</p> <p>- HS tô, viết bài cá nhân</p> <p>- HS nhận xét</p> <p>- HS lắng nghe</p>

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

Tiếng Việt
- 118+119 -

Ôn tập giữa học kỳ I (Đọc hiểu, viết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Phát triển năng lực đặc thù - năng lực ngôn ngữ

- Đọc đúng, hiểu và làm đúng các BT nối ghép, đọc hiểu.
- Nhớ quy tắc chính tả c/k, làm đúng BT điền chữ c hoặc k
- Chép đúng câu văn

2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên.
- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế
- Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Máy tính
- Vở bài tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Tiết 1

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu (1') 2. Hoạt động luyện tập (32') 2.1. Giới thiệu bài - GV: Các em sẽ luyện tập, làm bài kiểm tra viết trong SGK 2.2. Hoạt động luyện tập Phần A - Đọc Bài 1/T94: - GV nêu yêu cầu (<i>Nói từ ngữ với hình</i>) - GV hướng dẫn cách làm bài. Bài 2/T95: - GV nêu yêu cầu (Đọc thầm truyện <i>Cò và quạ</i> ; sau đó làm BT ghép từ ngữ (bên trái) với từ ngữ (bên phải) để tạo thành câu. - GV hướng dẫn HS đọc từng câu, đọc cả bài <i>Cò và quạ</i> . * Củng cố, dặn dò (2') - GV nhận xét tiết học	- HS hát - HS quan sát và lắng nghe - HS nhắc lại yêu cầu - HS đọc thầm từng từ ngữ, nối từng từ với hình tương ứng. - HS nghe - HS đọc - HS làm bài

Tiết 2

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* Ôn định tổ chức (1')	

